

TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN THỜI HẠN MÙA
KHU VỰC TỈNH THANH HÓA
(Từ tháng 5 đến tháng 10 năm 2025)

I. Phân tích, đánh giá tình hình khí tượng thủy văn nổi bật trong 02 tháng qua

1.1. Tình hình khí tượng

1.1.1. Thời tiết nguy hiểm

* **Xoáy thuận nhiệt đới (Bão và ATNĐ):** Có 01 ATNĐ hoạt động trên Biển Đông

Sáng sớm ngày 12/02/2025, một vùng thấp trên khu vực giữa biển đông mạnh lên thành ATNĐ, ATNĐ di chuyển chậm theo hướng Tây Bắc mỗi giờ đi được khoảng 5km. Đến sáng ngày 14/02, áp thấp nhiệt đới đã suy yếu thành một vùng áp thấp trên vùng biển phía Tây của khu vực Giữa Biển Đông. ATNĐ này không ảnh hưởng đến khu vực tỉnh Thanh Hóa.

* **Không khí lạnh (KKL):** Từ tháng 02 - 14/4/2025 có 05 đợt gió mùa đông bắc (GMĐB) và 04 đợt không khí lạnh tăng cường (KKLTC).

Nhìn chung, các đợt không khí lạnh tràn về chủ yếu gây ra mưa và mưa nhỏ rải rác, riêng đợt ngày 12/4 do nén rãnh thấp có trục qua Bắc Bộ kết hợp với hội tụ gió trên cao nên toàn tỉnh có mưa vừa, mưa to, có nơi mưa rất to và dông; gió Bắc đến Đông bắc trong đất liền cấp 3, cấp 4, ven biển cấp 5, ngoài khơi cấp 6 - 7, giạt cấp 8 -9. Biển động mạnh. Trời rét, riêng đợt không khí lạnh trong tháng 02 có rét đậm.

* **Rét đậm, rét hại:** Có 01 đợt rét đậm từ ngày 07 - 10/02 và 01 ngày (24/02); với nhiệt độ không khí trung bình ngày phổ biến 13.0 - 14.0°C.

* **Mưa lớn:** Có 01 ngày mưa lớn, Chiều tối và đêm ngày 12/4/2025, do ảnh hưởng của KKL nén rãnh thấp có trục qua Bắc Bộ kết hợp với hội tụ gió trên cao nên toàn tỉnh có mưa vừa, mưa to, có nơi mưa rất to và dông. Lượng mưa phổ biến tại các trạm KTTV từ 20 – 50mm, lớn nhất tại trạm KT Nga Sơn: 71mm.

* **Dông, tố lốc và mưa đá:** Có 02 trận lốc, sét và mưa đá.

- **Trận 01:** Chiều ngày 12/3/2025, ở khu vực vùng núi Thanh Hóa có mưa rào và dông rải rác, trong mưa dông tại huyện Mường Lát đã xảy ra lốc, sét và mưa đá gây ra một số thiệt hại về tài sản. (Theo báo cáo nhanh của trực ban Phòng chống thiên tai tỉnh Thanh Hóa ngày 12/3/2025).

- **Trận 02:** Chiều tối ngày 12/4/2025, do ảnh hưởng của KKL nén rãnh thấp có trục qua Bắc Bộ kết hợp với hội tụ gió trên cao nên toàn tỉnh có mưa vừa, mưa to, có nơi mưa rất to và dông. Trong mưa dông tại huyện Như Xuân đã xảy ra lốc làm 01 nhà dân bị tốc mái và 02ha keo bị đổ gãy. (Theo báo cáo nhanh qua điện thoại của đ/c Đạt – TP NN&MT huyện Như Xuân).

1.2. Nhiệt độ và lượng mưa

a. Nhiệt độ

- Nhiệt độ không khí trung bình từ tháng 02 - 14/4/2025 phổ biến từ 20.0 - 21.0°C, xấp xỉ đến thấp hơn so với TBNN một ít, nhưng thấp hơn so với cùng kỳ 2024 từ 2.0 - 3.0°C.

- Nhiệt độ không khí tối cao trung bình phổ biến từ 22.5 - 23.5⁰C, nhiệt độ không khí tối cao tuyệt đối 38.2⁰C xảy ra vào ngày 12/4 tại trạm KT Hồi Xuân (Quan Hoá); nhiệt độ không khí tối thấp trung bình phổ biến từ 17.5 - 18.5⁰C; nhiệt độ không khí tối thấp tuyệt đối là 10.2⁰C, tại trạm KT Hồi Xuân (Quan Hóa) ngày 10/02/2025.

b. Mưa

Tổng lượng mưa từ tháng 02 - 14/4/2025, phổ biến từ 70 - 150mm. Tuy nhiên lượng mưa phân bố không đều, ở khu vực trung du và vùng núi nhìn chung thấp hơn so với TBNN cùng kỳ và thấp hơn cùng kỳ năm 2024; khu vực đồng bằng ven biển cao hơn so với TBNN cùng kỳ và cùng kỳ năm 2024.

1.2. Tình hình thủy văn và nguồn nước:

Mức nước trung bình tháng từ tháng 02/2025 đến nay trên sông Mã tại trạm TV Lý Nhân ở mức từ 1.39 – 1.50m, thấp hơn so với TBNN cùng kỳ từ 2.31 – 2.35m nhưng xấp xỉ đến cao hơn cùng kỳ năm 2024 là 0.15m; Trên sông Chu tại trạm TV Xuân Khánh ở mức từ 0.90 – 1.18m, thấp hơn so với TBNN cùng kỳ từ 1.02 – 1.25m nhưng cao hơn cùng kỳ năm 2024 là 0.21m (riêng tháng 3 thấp hơn 0.10m).

Lưu lượng dòng chảy trung bình tháng trên sông Mã tại trạm TV Mường Lát từ 61.2 – 78.9m³/s ở mức thấp hơn so với TBNN cùng kỳ từ 2.0 – 14.0% nhưng cao hơn so với cùng kỳ năm 2024 từ 12.0 – 35.0%, tại trạm TV Cẩm Thủy từ 158.0 – 177.0m³/s ở mức cao hơn so với TBNN cùng kỳ từ 27.0 – 33.0% và cao hơn cùng kỳ năm 2024 từ 6.0 – 26.0%. Trên sông Chu tại trạm TV Cửa Đạt từ 64.7 – 69.3m³/s ở mức cao hơn so với TBNN cùng kỳ từ 25.0 – 27.0% và cao hơn so với cùng kỳ năm 2024 từ 7.0 – 17.0%.

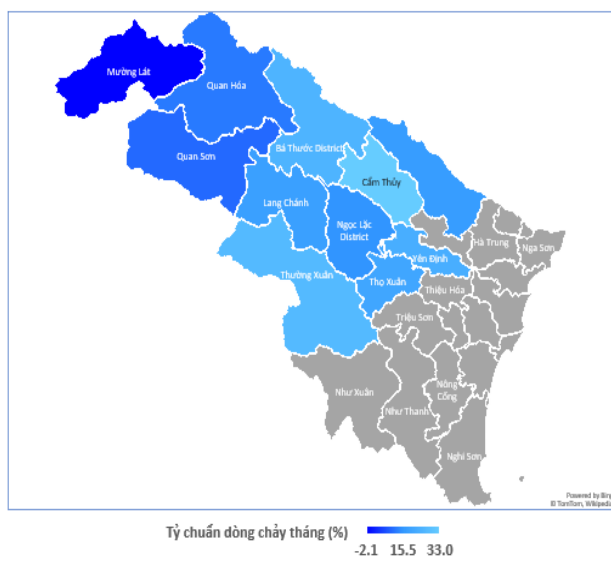
1.3. Tình hình hồ chứa:

Mức nước tại các hồ đập lớn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa tính đến thời điểm 7h/15/04 tại một số hồ như sau: Hồ Trung Sơn, huyện Quan Hóa ở mức 156.44m, thấp hơn so với MNDBT là 3.56m, đạt 87.7% so với dung tích ứng với MNDBT; hồ Cửa Đạt, huyện Thường Xuân ở mức 91.18m, thấp hơn MNDBT là 18.82m, đạt 54.2% so với dung tích ứng với MNDBT; hồ Hòa Na, huyện Quế Phong (tỉnh Nghệ An) ở mức 228.17m, thấp hơn so với MNDBT là 11.83m, đạt 61.6% so với dung tích ứng với MNDBT; hồ Sông Mực, huyện Như Thanh ở mức 29.09m, thấp hơn MNDBT là 3.91m, đạt 59.1% so với dung tích ứng với MNDBT; hồ Yên Mỹ, huyện Nông Cống ở mức 16.99m, thấp hơn MNDBT là 3.37m, đạt 72.0% so với dung tích được tích.

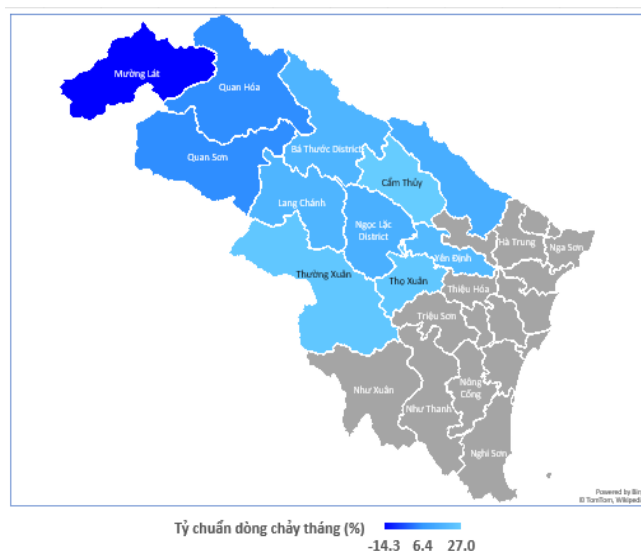
1.4. Tình hình hải văn:

Từ tháng 02 đến nay độ cao sóng phổ biến từ 0.5-1.5m, những ngày do ảnh hưởng của Gió mùa Đông Bắc độ cao sóng ở mức từ 1.5-2.5m, ngoài khơi từ 2.0-3.0m.

Mức nước biển dao động chủ yếu theo thủy triều và ở mức tương đương so với TBNN cùng thời kỳ.



Bản đồ hiện trạng chênh lệch tổng lượng
dòng chảy mặt tháng 02/2024 so với TBNN



Bản đồ hiện trạng chênh lệch tổng lượng
dòng chảy mặt tháng 03/2025 so với TBNN

II. Dự báo khí tượng thủy văn từ tháng 05 - 07/2025

2.1. Hiện tượng ENSO: ENSO đang trong trạng thái trung tính. Dự báo ENSO tiếp tục duy trì trạng thái trung tính từ tháng 5 – 7/2025 với xác suất khoảng 70 – 80%.

2.2. Các hiện tượng thời tiết nguy hiểm:

* **Xoáy thuận nhiệt đới (Bão hoặc áp thấp nhiệt đới):** Trong khoảng thời gian này, bão/ATNĐ hoạt động trên khu vực Biển Đông khoảng 2 – 3 cơn, xấp xỉ so với TBNN, đề phòng có cơn ảnh hưởng đến khu vực Thanh Hóa.

* **Không khí lạnh (KKL):** Trong thời kỳ dự báo KKL hoạt động với cường độ và tần suất giảm dần, có khoảng 1-2 đợt KKL yếu.

* **Lốc, sét và mưa đá:** Từ tháng 5 – 7 có khả năng xảy ra 3 - 5 trận lốc, sét và mưa đá; chủ yếu xảy ra sau những ngày nắng nóng hoặc không khí lạnh nén rãnh thấp kết hợp với hội tụ gió trên cao.

* **Nắng nóng:** Nắng nóng gia tăng từ tháng 5, trong thời kỳ này có khả năng xảy ra từ 6 – 9 đợt, trong đó có 2 – 3 đợt nắng nóng gay gắt, tuy nhiên cường độ nắng nóng ít gay gắt hơn so với cùng kỳ năm 2024.

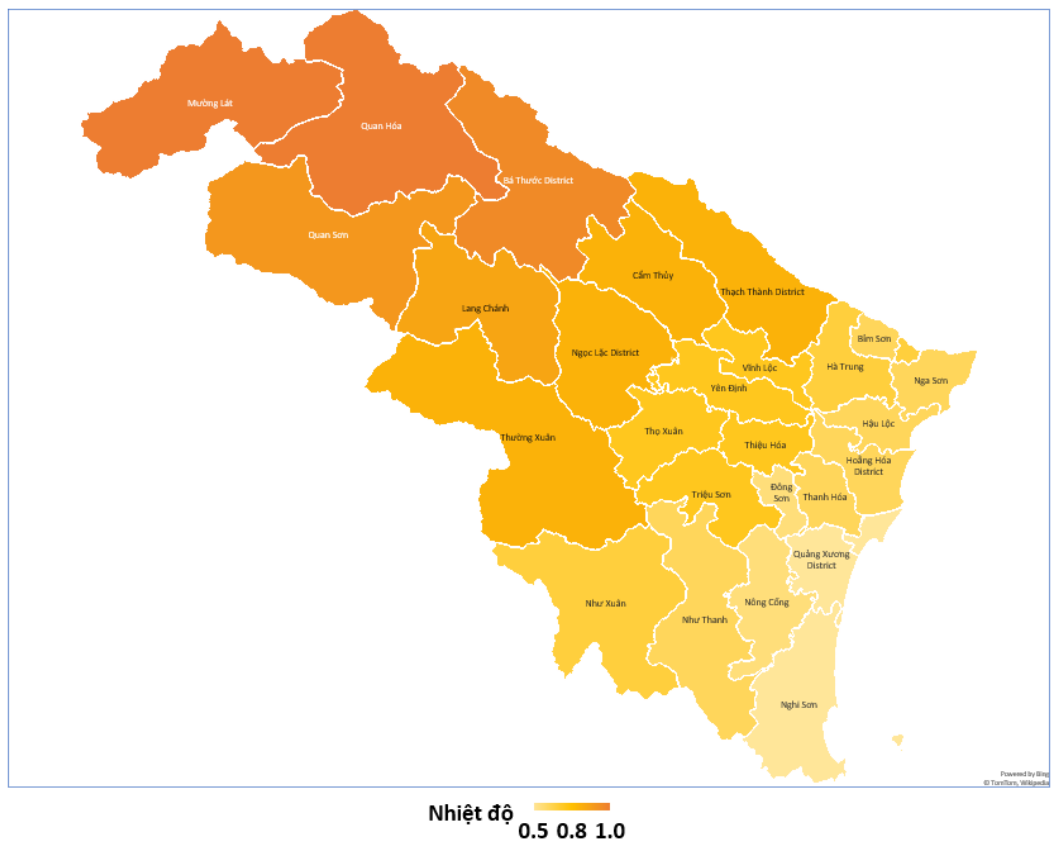
*, **Mưa lớn:** Trong khoảng thời gian này có khoảng 02 – 03 đợt mưa lớn, xấp xỉ so với TBNN. Mưa tiểu mãn có khả năng xuất hiện vào cuối tháng 5, đầu tháng 6/2025.

* **Dự báo tác động:** Bão/ATNĐ gây ra gió mạnh, sóng lớn ảnh hưởng đến các hoạt động trên vùng biển; ngoài ra hiện tượng mưa lớn, nắng nóng, dông, lốc, mưa đá có thể ảnh hưởng tiêu cực đến các hoạt động sản xuất và sức khỏe cộng đồng.

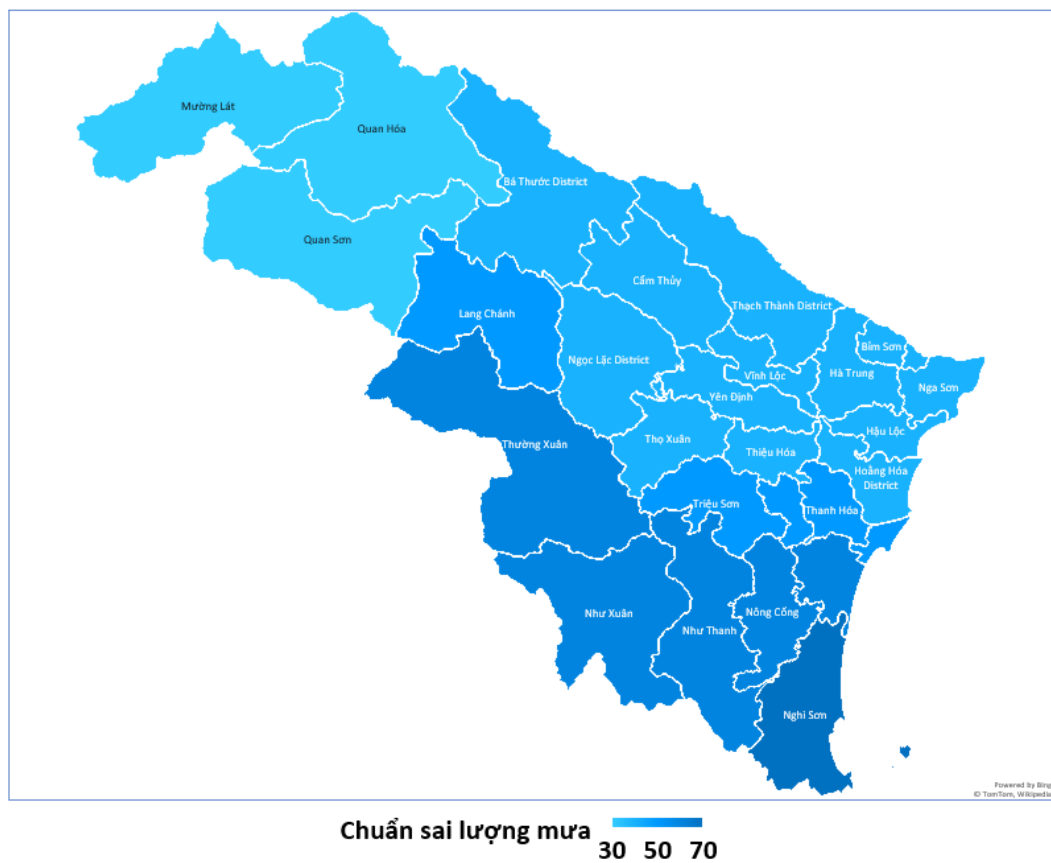
2.3. Nhiệt độ: Nhiệt độ không khí trung bình từ tháng 05 - 07/2025, ở mức xấp xỉ đến cao hơn một ít so với TBNN (TBNN: 27.5 – 29.5⁰C) và phổ biến từ 28.0 – 30.0⁰C. Nhiệt độ không khí thấp nhất từ 21.0 – 23.0 độ C. Nhiệt độ tối cao tuyệt đối từ 39.0 – 41.0 độ C, riêng các khu vực Quan Hóa, Như Xuân, TX Nghi Sơn,.. có nơi đạt trên 41 độ C.

2.4. Mưa: Tổng lượng mưa từ tháng 05 - 07/2025 ở mức xấp xỉ đến lớn hơn so với TBNN cùng kỳ và phổ biến đạt từ 500 – 800mm, khu vực vùng núi có nơi trên 800mm.

(Số liệu dự báo nhiệt độ và lượng mưa tại bảng 1 của phụ lục)



Biểu đồ dự báo chuẩn sai nhiệt độ trung bình từ tháng 05 - 07/2025



Biểu đồ dự báo chuẩn sai tổng lượng mưa từ tháng 05 - 07/2025

Bảng 1: Dự báo nền nhiệt độ, lượng mưa từ tháng 05 - 07/2025

KHU VỰC DỰ BÁO	Tháng 05/2025		Tháng 06/2025		Tháng 07/2025	
	Ttb (°C)	R (mm)	Ttb (°C)	R (mm)	Ttb (°C)	R (mm)
TP.Thanh Hóa	28.0 – 29.0	100 - 200	29.0 – 30.0	150 - 220	29.5 – 30.5	200 - 250
Yên Định	28.0 – 29.0	100 - 200	29.0 – 30.0	150 - 220	29.5 – 30.5	200 - 250
Hồi Xuân	27.5 – 28.5	150 - 350	28.5 – 29.5	250 - 350	29.0 – 30.0	250 - 400
Như Xuân	27.5 – 28.5	120 - 250	28.5 – 29.5	200 - 300	29.5 – 30.5	200 - 300
Nghi Sơn	28.0 – 29.0	100 - 200	29.0 – 30.0	150 - 250	29.5 – 30.5	220 - 280
Thọ Xuân	27.5 – 28.5	130 - 270	28.5 – 29.5	200 - 300	29.0 – 30.0	250 - 350
Sầm Sơn	28.0 – 29.0	100 - 200	29.0 – 30.0	150 - 220	30.0 – 31.0	200 - 250
Nga Sơn	28.0 – 29.0	100 - 200	29.0 – 30.0	150 - 220	30.0 – 31.0	200 - 250

2.2. Dự báo thủy văn và nguồn nước:

Từ nửa cuối tháng 5 đến tháng 07/2025, mực nước trên các sông dao động nhỏ và có khả năng xảy ra từ 1 - 2 đợt lũ nhỏ. Mực nước trung bình các tháng phổ biến ở mức thấp hơn so với TBNN cùng kỳ.

Lưu lượng dòng chảy trên sông Mã tại Mường Lát có khả năng ở mức xấp xỉ đến thấp hơn so với TBNN cùng kỳ từ 20.0 – 30.0%, tại Cẩm Thủy ở mức xấp xỉ đến cao hơn so với TBNN cùng kỳ (riêng tháng 7 thấp hơn 20.0%). Trên sông Chu tại Cửa Đạt lưu lượng dòng chảy có khả năng ở mức thấp hơn so với TBNN cùng kỳ từ 20.0 – 40.0%. (Số liệu dự báo tại bảng 2, bảng 3 của phụ lục).

Khả năng xuất hiện các hiện tượng thủy văn nguy hiểm: Đề phòng mưa dông, mưa lớn cục bộ trong thời gian ngắn có thể gây lũ quét ở các sông suối và sạt lở trên sườn dốc, ngập úng ở khu vực trũng thấp.

Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội: Lũ quét, sạt lở, sụt lún đất có thể gây tác động rất xấu đến môi trường, uy hiếp tính mạng, tài sản của người dân; phá hủy các công trình dân sinh, kinh tế gây thiệt hại cho các hoạt động sản xuất, hoạt động kinh tế-xã hội, gây tắc nghẽn giao thông cục bộ, làm ảnh hưởng tới quá trình di chuyển của các phương tiện.

Bảng 2: Dự báo thủy văn từ tháng 05 - 07/2025.

Sông	Trạm	Tháng 05/2025			Tháng 06/2025			Tháng 07/2025		
		Hmax (cm)	Hmin (cm)	Htb (cm)	Hmax (cm)	Hmin (cm)	Htb (cm)	Hmax (cm)	Hmin (cm)	Htb (cm)
Mã	Mường Lát	16560	16350	16410	16670	16370	16440	16750	16400	16490
-	Hồi Xuân	5500	5325	5430	5550	5350	5450	5600	5360	5470
-	Cầm Thủy	1290	1122	1190	1350	1130	1215	1480	1140	1250
-	Lý Nhân	250	105	170	320	130	220	450	150	260
-	Giàng	190	-112	35	195	-90	32	200	35	32
-	Quảng châu	163	-135	22	170	-125	15	175	-120	20
Lên	Lên	240	-62	80	240	-55	70	245	-55	78
-	Cụ Thôn	230	-73	72	235	-65	65	230	-60	68
Âm	Làng Chánh	4750	4684	4687	4800	4688	4705	4830	4695	4710
Chu	Cửa Đạt	2765	2650	2725	2770	2580	2730	2780	2600	2735
-	Bãi Thượng	1180	1010	1070	1230	1030	1100	1300	1045	1120
-	Xuân Khánh	200	60	110	260	100	140	300	115	160
Buổi	Thạch Quảng	750	635	660	850	650	710	1000	700	750
-	Kim Tân	350	155	180	450	180	250	650	220	280
Yên	Chuối	115	-55	34	125	-60	25	180	-40	50
-	Ngọc Trà	135	-112	18	135	-100	15	150	-95	20

Bảng 3: Dự báo nguồn nước từ tháng 05 đến tháng 07/2025

Sông	Trạm	Tháng 05/2025		Tháng 06/2025		Tháng 07/2025	
		Tổng mưa (mm)	Tổng nước mặt (triệu m ³)	Tổng mưa (mm)	Tổng nước mặt (triệu m ³)	Tổng mưa (mm)	Tổng nước mặt (triệu m ³)
Mã	Mường Lát	120 - 250	300	200 - 300	365	250 - 400	535
	Cầm Thủy	150 - 350	610	250 - 350	780	250 - 400	1100
Chu	Cửa Đạt	130 - 270	175	200 - 300	190	250 - 350	230

2.3 Hải văn:

Từ tháng 5 – 7/2024, vùng biển Thanh Hóa độ cao sóng phổ biến từ 0.5 - 1.5m, ngoài ra những ngày có bão và ATNĐ sẽ gây ra sóng cao từ 2.0 – 3.0m, mực nước biển dao động theo thủy triều và ở mức TBNN.

Bảng 4: Bảng dự báo mực nước triều tại Sầm Sơn (m) tháng 05 - 07/2025.

Vị trí dự báo	Tháng 05				Tháng 06				Tháng 07			
	Nước Lớn		Nước Ròng		Nước Lớn		Nước Ròng		Nước Lớn		Nước Ròng	
	Hx (m)	Thời gian	Hm (m)	Thời gian	Hx (m)	Thời gian	Hm (m)	Thời gian	Hx (m)	Thời gian	Hx (m)	Thời gian
Sầm Sơn	3.68	18h07/31	0.09	09h00/31	3.77	17h25/27	0.09	07h20/27	3.68	16h25/25	0.09	06h25/25

III. DỰ BÁO XU THẾ KHÍ HẬU TỪ THÁNG 08 - 10/2025.

3.1. Các hiện tượng thời tiết nguy hiểm:

* **Xoáy thuận nhiệt đới (Bão hoặc áp thấp nhiệt đới):** Từ tháng 8 - 10/2025, số lượng bão/ATNĐ trên khu vực Biển Đông có khả năng ở mức xấp xỉ so với TBNN cùng kỳ (TBNN trong khoảng từ 6 - 8 cơn bão/ATNĐ hoạt động trên khu vực Biển Đông trong giai đoạn này). Khu vực Thanh Hóa có khả năng ảnh hưởng 01 - 02 cơn bão hoặc ATNĐ.

* **Nắng nóng:** : Tháng 8/2025, nắng nóng có khả năng còn duy trì và giảm dần trong tháng 9/2025.

* **Lốc, sét và mưa đá:** Từ tháng 8 - 10/2025 có khả năng xảy ra 1- 2 trận lốc, sét và mưa đá.

* **Mưa lớn:** Từ tháng 08 - 10/2025 có khả năng xảy ra 4 - 6 đợt mưa lớn, đề phòng có đợt mưa lớn gây lũ lụt.

* **Không khí lạnh (KKL):** Trong thời kỳ dự báo có khoảng 2 - 3 đợt KKL yếu ảnh hưởng đến khu vực.

* **Dự báo tác động:** Bão, ATNĐ và KKL có khả năng gây ra gió mạnh, sóng lớn ảnh hưởng đến các hoạt động trên khu vực Biển Đông; hiện tượng nắng nóng, mưa lớn và dông, lốc, sét có thể ảnh hưởng tiêu cực đến các hoạt động sản xuất và sức khỏe cộng đồng.

3.2. Nhiệt độ: Nhiệt độ không khí trung bình từ tháng 8 – 10/2025 ở mức xấp xỉ đến cao hơn TBNN cùng thời kỳ. Phổ biến các tháng 8 và 9 từ 27.5 – 29.0 độ C, tháng 10 từ 25.0 – 26.0 độ C. Nhiệt độ không khí thấp nhất 16 – 18 độ C. Nhiệt độ tối cao tuyệt đối có thể đạt từ 37 – 39 độ C

3.3. Mưa: Tổng lượng mưa có khả năng ở mức xấp xỉ đến cao hơn so với TBNN và phổ biến từ 800 – 1200 mm, riêng khu vực phía nam và Tây nam có nơi đạt trên 1200mm

3.2. Dự báo thủy văn và nguồn nước:

Từ tháng 8 đến tháng 10 là thời điểm chính vụ của mùa mưa, bão, lũ và có khả năng xảy ra từ 3-5 đợt lũ. Đỉnh lũ lớn nhất trên các sông có khả năng ở mức BĐ1 – BĐ2, có nơi trên BĐ2.

Mực nước trung bình các tháng phổ biến ở mức thấp hơn so với TBNN cùng kỳ.

Từ tháng 8 đến tháng 10 lượng dòng trên các sông tăng dần. Trên sông Mã lượng dòng chảy tại TV Mường Lát, TV Cẩm Thủy có khả năng ở mức xấp xỉ đến thấp hơn so với TBNN cùng kỳ từ 5.0 – 15.0%; trên sông Chu tại TV Cửa Đạt có khả năng ở mức thấp hơn so với TBNN cùng kỳ từ 20.0 – 40.0%.

3.3. Hải văn:

Từ tháng 08 - 10, độ cao sóng phổ biến từ 0.5 - 1.5m, ngoài ra những ngày có bão và ATNĐ sẽ gây ra sóng cao từ 2.0 – 4.0m, mực nước biển dao động theo thủy triều và ở mức TBNN.

Tin phát lúc: 17h00'

Dự báo viên: Đỗ Thị Huyền

Nguyễn Thị Hoa

Nơi nhận:

- BCHPCTT&TKCN Tỉnh Thanh Hóa
- Tỉnh Ủy Tỉnh Thanh Hóa
- UBND tỉnh Thanh Hóa
- Sở NN và MT Thanh Hóa.
- BCHPCTT&TKCN 27 Huyện, Thị, TP
- Phòng QLDB & TTDLKTTV
- Đài KTTV Bắc Bộ (Báo cáo)
- Lưu KTTVTH.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Minh

